

Bản án số: 44/2020/HS-ST

Ngày 09/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và bà Lý Thị Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2020/TLST- HS ngày 25 tháng 5 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST- HS ngày 27/5/2020, đối với bị cáo:

Hà Đỗ Tú A, sinh ngày 17/01/1995, tại Tuyền Quang.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyền Quang; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hà Quang L và bà Đỗ Thúy B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang (có mặt).

- Những người làm chứng:

1. Anh Văn Đình D, sinh năm 1996; trú tại: Tổ 8, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Quang S, sinh năm 1994; trú tại: Tổ dân phố Ng, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyền Quang. Vắng mặt.

3. Anh Lý Văn V, sinh năm 2001; trú tại: Xóm Th, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyền Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 10/12/2019, tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Tuyền Quang làm nhiệm vụ tại khu vực phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang khi đến khu vực gầm Cầu Chui, thuộc tổ 8, phường Y, thành phố T phát hiện 04 nam thanh niên gồm: Hà Đỗ Tú A, Văn Đình D, Hoàng Quang S và

Lý Văn V có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ 01 gói (nghi là ma túy) được gói ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong là túi nilon có chứa các chất tinh thể màu trắng và được gắn trên bao thuốc lá màu vàng để dưới đất. Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng hơn 16 giờ ngày 09/12/2019, bị cáo Hà Đỗ Tú A đi xe ô tô khách từ Hà Nội về thành phố T, trong người có cất giấu 01 gói Methamphetamine, được gói ngoài bằng băng dính màu đen (theo bị cáo khai thì gói Methamphetamine bị cáo mua được của 01 người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với số tiền 500.000 đồng tại khu vực phường C, quận B, thành phố Hà Nội trước khi về Tuyên Quang) và dụng cụ sử dụng ma túy (do bị cáo tự chế). Khi về đến khu vực Bến xe khách thành phố T, bị cáo điện thoại cho Văn Đình D (bạn bị cáo) đến bến xe để đón bị cáo, sau đó D rủ thêm Hoàng Quang S và Lý Văn V đi cùng (lúc này D, S và V đang làm thuê tại thành phố T). D bảo S điều khiển xe mô tô BKS 22B1 - 942.62 đi đón bị cáo, còn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, gắn BKS 29X8 - 6666, chở V đến khu vực gầm Cầu Chui, thuộc tổ 8, phường Y, thành phố T. Sau khi S đón bị cáo đến gầm Cầu Chui, thì cả nhóm đến chỗ vắng người ở gần đó, bị cáo lấy một ít Methamphetamine trong gói đang cất giấu trong người cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo cùng nhau sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số Methamphetamine còn lại bị cáo gắn dính trên vỏ bao thuốc lá màu vàng đặt dưới đất. Khi bị cáo và các đối tượng D, S, V đang sử dụng ma túy thì tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo Hà Đỗ Tú A và các đối tượng Văn Đình D, Hoàng Quang S và Lý Văn V, kết quả đều (+) dương tính.

Tại Kết luận giám định số 850/GĐKTHS ngày 15/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số tinh thể màu trắng thu giữ của Hà Đỗ Tú A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự thứ 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,442g (không phải bốn bốn hai gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSTP ngày 22 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hà Đỗ Tú A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Đỗ Tú A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Đỗ Tú A từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Hà Đỗ Tú A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội

của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Đỗ Tú A tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 10 phút ngày 10/12/2019, tại khu vực gầm Cầu Chui, thuộc tổ 8, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Hà Đỗ Tú A có hành vi cất giữ trái phép 0,442g (không phẩy bốn bốn hai gam) Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và các đối tượng Văn Đình D, Hoàng Quang S và Lý Văn V, ngày 05/01/2020, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt cảnh cáo); đối với người đàn ông theo bị cáo khai nhận tên S là người bán Methamphetamine cho bị cáo vào ngày 09/12/2019 tại khu vực phường C, quận B, thành phố Hà Nội, nhưng không xác định được tên thật, địa chỉ, không có căn cứ điều tra xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong theo quy định và 01 chai nhựa hình trụ, đầu chai có gắn hai ống nhựa, một đầu ống nhựa được gắn với ống thủy tinh (dụng cụ để bị cáo sử dụng ma túy) là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, gắn BKS 29X8 - 6666, số khung RLHHC09006Y191894, số máy HC09E-6191892 thu giữ của Văn Đình D, do sai lệch thông tin giữa số khung, số máy và biển số, chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu, nên Cơ quan điều tra tách riêng để tiếp tục xác minh, xử lý sau (theo văn bản số 755/TB - CSĐT, ngày 06 /5/2020 của cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an thành phố Tuyên Quang) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Đỗ Tú A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Hà Đỗ Tú A 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (10/12/2019).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Hà Đỗ Tú A, chữ ký của thành phần tham gia giám định và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,392 gam Methamphetamine; 01 chai nhựa hình trụ, đầu chai có gắn hai ống nhựa, một đầu ống nhựa được gắn với ống thủy tinh;

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 05/6/2020.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Minh Tân – Lý Thị Nhân

Nguyễn Tuấn Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Tuấn Vinh

